

Số: /2024/NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

Dự thảo 1

NGHỊ ĐỊNH

Quy định về cơ chế phát triển các dự án điện sử dụng
khí thiên nhiên và LNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 103/2023/QH15 ngày 09 tháng 11 năm 2023 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương,

Chính phủ ban hành Nghị định quy định cơ chế phát triển các dự án điện sử dụng khí thiên nhiên và LNG.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định về cơ chế phát triển các dự án điện sử dụng khí thiên nhiên sản xuất trong nước và khí thiên nhiên hóa lỏng nhập khẩu (LNG).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư dự án nhà máy điện sử dụng khí thiên nhiên và LNG nhập khẩu, cụ thể như sau:

- Đơn vị phát điện sở hữu nhà máy điện khí đấu nối vào hệ thống điện quốc gia.
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam.
- Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

Điều 3. Cơ chế cho dự án nhà máy điện khí sử dụng LNG nhập khẩu

1. Đơn vị phát điện sử dụng LNG nhập khẩu phải chủ động thực hiện dự án trong Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia theo đúng quy định, bảo đảm hiệu

quả; chủ động đàm phán, ký kết và chịu trách nhiệm về các hợp đồng, thỏa thuận thương mại.

2. Giá nhiên liệu trong tính toán giá điện tại hợp đồng mua bán điện ký giữa Đơn vị phát điện và Tập đoàn Điện lực Việt Nam được xác định bằng giá LNG tái hóa cung cấp cho nhà máy điện.

3. Tỷ lệ điện năng qua hợp đồng mua bán điện dài hạn do Đơn vị phát điện và Tập đoàn Điện lực Việt Nam thỏa thuận. Trường hợp không thỏa thuận được, Chính phủ giao Tập đoàn Điện lực Việt Nam tính toán, quyết định tỷ lệ điện năng tối thiểu qua hợp đồng mua bán điện dài hạn với tiêu chí đảm bảo an ninh cung ứng điện, bình đẳng với các loại hình nguồn điện khác tham gia thị trường điện cạnh tranh và đảm bảo cân đối tình hình tài chính của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

4. Chi phí mua điện của các nhà máy điện sử dụng LNG nhập khẩu là các chi phí hợp lý, hợp lệ và được tính toán điều chỉnh trong giá bán lẻ điện.

Điều 4. Cơ chế cho nhà máy điện khí sử dụng khí tự nhiên trong nước

Đối với các dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng góp phần phát triển kinh tế, đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia, quốc phòng và bảo vệ chủ quyền Việt Nam:

1. Việc ký kết, thực hiện các hợp đồng liên quan đến chuỗi dự án khí – điện đảm bảo chặt chẽ, đúng pháp luật, đảm bảo hiệu quả và lợi ích toàn diện của nhà nước, hài hòa lợi ích của nhà đầu tư.

2. Giá nhiên liệu trong tính toán giá điện tại hợp đồng mua bán điện ký giữa Đơn vị phát điện và Tập đoàn Điện lực Việt Nam hoặc trong tính toán chi phí của các nhà máy điện hạch toán phụ thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam được xác định bằng giá khí cung cấp cho nhà máy điện.

3. Tập đoàn Điện lực Việt Nam và Tập đoàn Dầu khí Việt Nam có trách nhiệm thỏa thuận, thống nhất cơ chế tiêu thụ sản lượng khí thượng nguồn mỏ khí tự nhiên trong nước, đảm bảo không để phát sinh nghĩa vụ của Chính phủ về xử lý cam kết thanh toán tiền mua khí theo các thỏa thuận bảo lãnh và cam kết của Chính phủ.

4. Chi phí mua điện của các nhà máy điện sử dụng khí tự nhiên khai thác trong nước là các chi phí hợp lý, hợp lệ và được tính toán điều chỉnh trong giá bán lẻ điện.

Điều 5. Một số nguyên tắc chính áp dụng trong hợp đồng mua bán điện

1. Đơn vị phát điện ký hợp đồng với Tập đoàn Điện lực Việt Nam theo mẫu do Bộ Công Thương ban hành để tham gia thị trường bán buôn điện cạnh tranh